

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 7 năm 2017

V/v tranh chấp về Hôn nhân và
gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huân

2. Ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2017/QĐXX-ST ngày 17 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1971 (Có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1973 (Có mặt)

Cùng cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 07/4/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn ông Hoàng Xuân H trình bày:

Ông và bà G kết hôn với nhau có tình hiểu, có đăng ký tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Tam Hợp, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phú (Nay là xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc) ngày 28/8/1992. Ngày cưới vợ chồng chung sống tại nhà ở của ông H tại xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến tháng 3/2017 thì chuyển về xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, nơi ở của bố đẻ ông H để sinh sống. Tình cảm vợ chồng ban đầu chung sống hòa thuận. Mâu thuẫn phát sinh từ tháng 6/2015, nguyên nhân do không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống, bà G ghen tuông rồi xúc phạm và làm mất thể diện của ông với anh em, bạn bè. Tháng 10/2016 ông làm đơn xin ly hôn bà G tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên. Sau đó bà G có xin lỗi ông, nên ông xin rút đơn,

Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án để tạo điều kiện cho bà G sửa chữa khuyết điểm của mình để vợ chồng đoàn tụ. Tuy nhiên, vợ chồng vẫn không cải thiện được tình cảm, hai ông bà vẫn ly thân nhau cho đến nay. Nay ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với bà G.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị G xác nhận ông H trình bày đúng ngày, tháng, năm kết hôn. Tuy nhiên về quá trình vợ chồng chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn như ông H trình bày không chính xác. Tháng 9/2016 bà gặp ông H tại quán hát Karaoke nên vợ chồng có lời qua tiếng lại cãi vã lẫn nhau. Từ đó vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Bà có quan tâm đến ông H nhưng ông H lại càng lạnh nhạt với bà. Nay bà vẫn còn tình cảm với ông H nên xin được đoàn tụ. Nhưng bà không có biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng.

Về con chung: Ông H, bà G xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Anh Tuấn, sinh ngày 15/7/1993 và Hoàng Thị Thanh Nhân, sinh ngày 07/8/1995. Hiện đã trưởng thành, có công ăn việc làm ổn định tự nuôi sống bản thân không phụ thuộc vào bố, mẹ, nên hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản, công nợ, công sức ông H, bà G không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thụ lý đúng thẩm quyền, Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của người tham gia tố tụng, bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về đường lối giải quyết vụ án: Ông H xin ly hôn với bà G là thực tâm, tự nguyện, vì mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể giảng hòa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài hơn nữa. Nay ông H xin ly hôn bà G là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Cuộc hôn nhân giữa ông H, bà G là hợp pháp. Ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau nhiều năm hoà thuận. Sau phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống. Ông H xin ly hôn bà G tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, vì bà có xin lỗi ông để vợ chồng về đoàn tụ nên ông đã rút đơn nhưng vợ chồng vẫn sống ly thân nhau cho đến nay. Nay ông H lại xin ly hôn, bà G không nhất trí ly hôn, nhưng bà không đưa ra biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng. Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc nơi ông, bà sinh sống là chính, địa phương cho biết vợ chồng ông H có mâu thuẫn nhưng không lớn, tuy nhiên, giữa mẹ đẻ ông H và bà G có nhiều mâu thuẫn. Bà G tính tình nóng nảy nên giải quyết mọi mâu thuẫn trong gia đình không khéo

léo, tháng 9/2016 ông H xin ly hôn bà G tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, còn giải quyết như thế nào địa phương không nắm được. Nay ông H tiếp tục xin ly hôn bà G đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét thấy mâu thuẫn giữa ông H và bà G đã xảy ra nhiều năm, đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Ông H xin ly hôn bà G là có căn cứ và phù hợp với pháp luật cần được chấp nhận. Nên cần xử cho ông H được ly hôn với bà G.

Về con chung, tài sản, công nợ, công sức: Hai bên không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Hoàng Xuân H phải chịu 300.000 đồng, được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ông Hoàng Xuân H được ly hôn bà Nguyễn Thị G.

2. Về con chung, tài sản, công nợ và công sức: Hai đương sự không yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Ông Hoàng Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0001695 ngày 11/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.. Ông H đã nộp đủ tiền án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- UBND xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ - Văn phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Xuân Chinh